| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MƯỜNG NHÉ**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07 /2020/HS-ST
Ngày 28/02/2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Giàng A Bách**
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông **Trịnh Xuân Phùng**
2. Ông **Trần Kỳ Năng**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Đao Thị Bích Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông **Lê Xuân Chiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với.

Bị cáo **Lý A D** sinh năm 1952 tại huyện Tam Đ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Nậm H, xã Mường T, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A C ( đã chết) và con bà Hảng Thị C ( đã chết); có vợ là Ma Thị D sinh năm 1957 và 09 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo Lý A D bị bắt tạm giữ từ ngày 19 tháng 11 năm 2019 đến ngày 22 tháng 11 năm 2019, tạm giam từ ngày 22 tháng 11 năm 2019 đến ngày 23 tháng 01 năm 2020 được tại ngoại đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Ma Thị Dợ sinh năm 1957.

Trú tại: Bản Nậm Hà, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, Điện Biên.Có mặt

- *Người phiên dịch cho bà Ma Thị Dợ anh* ***Thào A Vừ***.

Nơi cư trú: Bản Nà Pán, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé - Điện Biên. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Pờ Go Lòong** – luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Điện Biên thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2019 bị cáo Lý A D đi xe máy từ

nhà sang bản Huổi Cấu, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên để tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Khi bị cáo Lý A D đi đến khu vực bản Huổi Cấu, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé thì gặp một người phụ nữ dân tộc H Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Bị cáo Lý A D hỏi và mua được 01(một) gói nhỏ thuốc phiện với số tiền là 300.000 đồng. Mua bán xong người phụ nữ đó đi đâu bị cáo Lý A D không biết, còn bị cáo Lý A D cho gói thuốc phiện đó vào trong túi áo rồi tiếp tục đi về nhà. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19 tháng 11 năm 2019 khi đi đến bản Huổi Lúm, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang đối với Lý A D thu giữ 01 (một) gói thuốc phiện; 01 (một) chiếc xe máy và đưa về Công an huyện Mường Nhé để làm rõ.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng thuốc phiện thu giữ của Lý A D là 10,65 gam. Tại bản kết luận giám định số: 1056/GĐ-PC09 ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen khối lượng 04 gam gửi giám định của Lý A D là thuốc phiện không hoàn lại. Tổng khối lượng 10,65 gam thu được của Lý A D là thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS- MN ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lý A D để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Lý A D từ **15** đến **20** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106; 136 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và miễn án phí cho bị cáo. Tịch thu 1/2 giá trị của chiếc xe máy và trả lại 1/2 giá trị của chiếc xe máy.

Bà Ma Thị Dợ trình bày như sau: Vào sáng ngày 19 tháng 11 năm 2019 ông Lý A Dia có lấy xe máy bảo đi xuống bản Huổi Cấu, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé chơi. Tôi đồng ý và đưa cho, tôi không biết là đi mua thuốc phiện. Chiếc xe máy mang biển kiểm soát 30Z5.8978 là tài sản chung của vợ chồng tôi, do đó đề nghị cơ quan pháp luật xem xét trả lại tài sản đó cho tôi. Ngoài ra tôi không có ý kiến gì khác.

Người bào chữa cho rằng bị cáo Lý A D thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về tội danh không có ý kiến gì. Tình tiết giảm nhẹ trong vụ án đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Lý A D mức hình phạt từ **15** đến **18** tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo

nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì hiện nay chỉ còn vợ bị cáo ở nhà một mình không có con ở chung; bị cáo lại bị bệnh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thì thấy: Lời khai nhận bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào 17 giờ 30 phút ngày 19 tháng 11 năm 2019 tổ công tác Công an huyện Mường Nhé làm nhiệm vụ tại khu vực bản Huổi Lúm, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang Lý A D đang cất dấu 01(một) gói nhỏ thuốc phiện trong túi áo là hoàn toàn đúng sự thật. Hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 10,65 gam thuốc phiện nhằm mục đích để sử dụng của Lý A D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thì thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thì thấy: Bị cáo Lý A D sinh ra và lớn lên ở huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không được đi học lớn lên ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 05 tháng 4 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt: 30 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" chấp hành xong án trở về địa phương sinh sống. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lý A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Ngày 23 tháng 01 năm 2020 bị cáo Lý A D được thay thế biện pháp tạm giam bằng bảo lĩnh được tại ngoại lý do đang bị viên phế quản cấp và suy nhược cơ thể. HĐXX cùng cần phải xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4]Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lý A D từ **15** đến **20** tháng tù. Xét thấy đề nghị này của Đại diện Viện kiểm sát là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự có căn cứ áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Lý A D mức hình phạt từ **15** đến **18** tháng tù chưa phù hợp; Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng.

[5]Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn nhiều khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6]Đối với đối tượng người phụ nữ dân tộc HMông bán thuốc phiện, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với khối lượng 6,65 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy mang biển soát 30Z5- 8978. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe máy là phương tiện dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng. Bà Ma Thị Dợ không biết gì về việc bị cáo Lý A D dùng chiếc xe máy để đi mua thuốc phiện, do vậy cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy để nộp vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Ma Thị Dợ 1/2 giá trị chiếc xe máy trên. Đối với chìa khóa xe giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, thành viên hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người phiên dịch; người bào chữa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

**Vì các lẽ trên**:

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**.Tuyên bố bị cáo **Lý A D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Lý A D: **12** ( Mười hai ) tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm

giam là **02** tháng **04** ngày. Bị cáo Lý A D còn phải chấp hành án là: **09** tháng **26** ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án tại trại.

**2**. **Về vật chứng vụ án**: Áp dụng điểm a; c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ khối lượng: 6,65 gam thuốc phiện là vật chứng vụ án Lý A D.

- Tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA là phương tiện phạm tội nộp sung Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bà Ma Thị Dợ 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA là phương tiện phạm tội.

- Giao lại cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên gồm có : - 01(một) chìa khóa xe máy xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 01 năm 2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

**3**. **Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4**.**Về quyền kháng cáo**: Bị cáo Lý A D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Ma Thị Dợ có quyền kháng cáo bản án; quyết định của Tòa án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng A Bách**

**Các thành viên** **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**